

Bản án số: 87/2020/HSST
Ngày 30 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thân Hồng Giang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Đô và ông Ngô Thanh Xuân

-Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ngô Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2020/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/HSST-QĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Họ và tên: Sầm Văn V**, sinh năm 1993. Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã Th, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; con ông Sầm Văn B, sinh năm 1966 và con bà Nông Thị Ch, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lạng Giang, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư trợ giúp pháp lý bà Nguyễn Thị Như Quỳnh, trợ giúp viên pháp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang, xin xét xử vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Cư trú tại: Khu 3, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Phạm Văn Ngh, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Cư trú tại: Khu 1, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 28/5/2020, tại đoạn đường gần gầm cầu vượt thuộc khu 3, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Công an thị trấn K, huyện L bắt quả tang bị cáo Sầm Văn V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, gồm:

- 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy một mặt màu trắng, một mặt có nhiều chữ và số, bên trong gói giấy có 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, bên trong túi nilon có đựng chất cục bột màu trắng ghi là heroin, thu tại túi nhỏ quần bò phía trước bên phải đang mặc của V, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

- Thu giữ số tiền 350.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1202 có số IMEI 351550040886045; 01 xi-lanh nhựa loại 3ml/cc; 01 lọ nước cất và 01 bật lửa ga của V.

Sau khi bắt quả tang, Công an thị trấn K đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang để giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày 28/5/2020, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 76 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong phong bì có ký hiệu "QT".

Tại Kết luận giám định số 665/KL-KTHS ngày 29/5/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: “Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, được đựng trong 01 (một) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt có nhiều chữ và số. Tất cả được đựng trong 01 (một) gói nilon màu trắng là chất ma túy, có khối lượng 1,064 gam, loại Heroine”.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo Sầm Văn V là người nghiện ma túy Heroine nên khoảng 14 giờ ngày 28/5/2020, Viện đi nhờ xe của một người không quen biết từ huyện HL, tỉnh Lạng Sơn đến ngã tư thị trấn K để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, V hỏi mua của một đối tượng nam giới không quen biết 1.480.000 đồng tiền ma túy Heroine, người này đồng ý nhận tiền và lấy số điện thoại của V hẹn khi nào có ma túy sẽ gọi để giao hàng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, đối tượng trên dùng số điện thoại 0862628194 gọi cho V bảo ra khu vực gầm cầu ở khu 3, thị trấn K, huyện L lấy ma túy. V đi đến điểm hẹn vào trong một ngõ nhỏ gặp người nam giới nhận gói ma túy rồi cất vào túi quần nhỏ phía trước bên phải đang mặc của mình. Sau đó, V đi bộ ra phía ngã tư thị trấn K, khi đến đoạn đường gần gầm cầu vượt thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ, lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, bị cáo Sầm Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 29/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Sầm Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của V kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo không tranh luận gì đối với đại diện VKSND huyện.

Tại bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, Luật sư trợ giúp pháp lý nhất trí với nội dung bản cáo trạng mà VKSND huyện đã truy tố đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ đề nghị được áp dụng đối với bị cáo; đồng thời Luật sư đề nghị HĐXX phạt bị cáo với mức khởi điểm của khung hình phạt là 01 năm tù.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng các tài liệu có trong hồ sơ đã khai rõ diễn biến họ đã chứng kiến khi cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo Sầm Văn V có hành vi cất giữ trái phép ma túy heroin trong người.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Sầm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Sầm Văn V từ 15 tháng tù đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 28/5/2020, đề nghị miễn phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì có ký hiệu “QT” được dán kín, bên trong có đựng chất ma túy heroin niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, 01 xi-lanh nhựa loại 3ml/cc, 01 lọ nước cất và 01 bật lửa ga là dụng cụ để V sử dụng ma túy;

Tịch thu 01 điện thoại Nôkia mà bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy;

Đề nghị trả lại bị cáo số tiền 350.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, đề nghị miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt áp dụng: Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, nó phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/5/2020, cũng như các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, cũng như kết luận giám định, đã thể hiện:

Khoảng 17 giờ ngày 28/5/2020, tại đoạn đường gần gầm cầu vượt thuộc khu 3, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, bị cáo Sầm Văn V đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,064 gam ma túy Heroine trên người, mục đích để sử dụng thì bị Công an thị trấn K, huyện L bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Như vậy, HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Sầm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Vụ án này có 01 bị cáo phạm tội với cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh 1 số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Đối với các tội phạm về ma túy, Nhà nước ta đã và đang có các chế tài rất nghiêm khắc được quy định trong luật để xử lý loại tội phạm này, nhưng các tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng. Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Trong vụ án này, bị cáo tàng trữ trái phép 1,064 gam ma túy Heroine. Do đó, đối chiếu giữa định lượng ma túy và khung hình phạt áp dụng, HĐXX thấy cần phạt bị cáo với mức án trong khoảng mà đại diện VKSND huyện đề nghị đối với

HĐXX tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ và HĐXX không chấp nhận ý kiến đề nghị của Luật sư trợ giúp pháp lý đề nghị phạt bị cáo 01 năm tù.

[5] Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày là phù hợp với Điều 329- BLTTHS.

[6] Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, là người dân tộc thiểu số và sống ở vùng kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo V khai mua của một đối tượng nam giới không quen biết, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín số điện thoại 0862628194 xác định đăng ký của Phạm Minh Tr, sinh năm 2000 ở tổ dân phố T, phường Đ, thành phố Bắc Giang. Tuy nhiên, Tr khai không quen biết bị cáo và không bán ma túy cho ai, Cơ quan điều tra đã cho V nhận dạng, V xác định đối tượng bán ma túy không phải là Tr. Do vậy, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ, HĐXX thấy là có căn cứ.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Những vật chứng chuyển theo hồ sơ HĐXX thấy:

- 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong đựng chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang Viện là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên bị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 xi-lanh nhựa loại 3ml/cc, 01 lọ nước cất và 01 bật lửa ga là dụng cụ để Viện sử dụng ma túy trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 350.000 đồng là tài sản hợp pháp không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại Nokia của bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy, nên cần tịch thu sung công quỹ.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo không phải chịu án phí vì là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Với những nhận định trên đây, HĐXX thấy những ý kiến phát biểu đề nghị về đường lối giải quyết vụ án của đại diện VKSND huyện là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Sầm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. các Điều 293, 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Sầm Văn V 01 năm 06** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 28/5/2020. Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 phong bì có ký hiệu “QT” được dán kín, bên trong có đựng chất chất ma túy heroin được niêm phong lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, 01 xi-lanh nhựa loại 3ml/cc, 01 lọ nước cất và 01 bật lửa ga;

Tịch thu 01 điện thoại Nôkia của bị cáo để sung vào công quỹ Nhà nước;

Trả lại bị cáo Sầm Văn V số tiền 350.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội (Đặc điểm vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng số 130 ngày 08/9/2020 và số 131 ngày 15/9/2020, giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang).

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sầm Văn V.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Công an huyện Lạng Giang;
- Chi Cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Luật sư;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thân Hồng Giang